

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN QUẢN LÝ CÔNG VÀ CHÍNH SÁCH
BẰNG TIẾNG ANH
(E-PMP)

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY

1. THÔNG TIN CHUNG

- *Tên học phần (Tiếng Việt):* *Phân tích chính sách công*
- *Tên học phần (Tiếng Anh):* *Public Policy Analysis*
- *Mã học phần:* *EPMP1112*
- *Thuộc khối kiến thức:* *Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp*
(Kiến thức của chuyên ngành – bắt buộc)
- *Số tín chỉ:* *3*
- *Các học phần tiên quyết:* *KT vi mô, Nhập môn chính sách công*

2. BỘ MÔN PHỤ TRÁCH: Bộ môn Quản lý xã hội

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần cung cấp các khái niệm và nguyên tắc cơ bản của phân tích chính sách. Tiếp cận phân tích chính sách như một nghề chuyên nghiệp với các nguyên tắc đạo đức, các bước phân tích chính sách tiêu chuẩn và giới thiệu các công cụ kinh tế cơ bản để phân tích chính sách.

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Sách: David Weimer and Aidan Vining (2017). *Policy Analysis 6th Edition*. Routledge
- Tài liệu tham khảo:
William N. Dunn (2017). *Public Policy Analysis 6th Edition*. Routledge
- Handout phát vào các buổi học

5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1 (Kiến thức)	Nắm được vận dụng được kiến thức về phân tích chính sách và phân tích lợi ích chi phí để phân tích một chính sách công cụ thể.	KT4	3
G2 (Kỹ năng)	Có kỹ năng vận dụng các kiến thức về phân tích chính sách và công cụ CBA để phân tích, đánh giá và viết một bản mô tả, đánh giá chính sách công bằng tiếng Anh	KN3 KN5	3 3
G3 (Mức tự chủ và trách nhiệm)	Tự học hỏi phục vụ cho công việc, có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ, và chịu trách nhiệm về kết quả công việc nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời.	NLTC2	4

6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mục tiêu học phần	CDR (CLOx.x)	Mô tả chuẩn đầu ra	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1 (Kiến thức)	CLO1.1	Nắm được kiến thức cơ bản về phân tích chính sách và phân tích lợi ích chi phí.	2
	CLO1.2	Vận dụng được kiến thức về phân tích chính sách và CBA để phân tích một chính sách công cụ thể	3
G2 (Kỹ năng)	CLO2.1	Có kỹ năng vận dụng các kiến thức về phân tích chính sách và công cụ CBA để phân tích, đánh giá chính sách công bằng tiếng Anh	3
	CLO2.2	Có kỹ năng viết bản mô tả và đánh giá chính sách công bằng tiếng Anh	3

G3 (Mức tự chủ và trách nhiệm)	CLO3.1	Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời	4
	CLO3.2	Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân	4

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Hình thức đánh giá	Nội dung đánh giá	Thời điểm	CĐR học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
Đánh giá quá trình học		Từ tuần 1 đến tuần 12	CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ tham gia lớp học đầy đủ. - Mức độ chuẩn bị bài học từ nhà (đầy đủ, kỹ lưỡng) - Mức độ tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên (số lần và chất lượng ý kiến trả lời) - Mức độ tham gia đặt câu hỏi với bài giảng của giảng viên (số lần và chất lượng câu hỏi) 	10%
Đánh giá giữa kỳ	Bài kiểm tra cá nhân kiểm tra kiến thức chủ đề từ tuần 1-6	Tuần 6	CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	- Mức độ hoàn thành bài tập cá nhân (đúng thời gian, chất lượng bài tập gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	20%
Đánh giá giữa kỳ		Tuần 11, 12,	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	- Mức độ hoàn thành bài tập nhóm, thuyết trình (đúng hạn, chất lượng nội dung và thuyết trình, trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp gắn với mức độ đạt	20%

				được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần).	
Đánh giá cuối kỳ			CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1; CLO3.2	- Mức độ hoàn thành bài thi tự luận cá nhân cuối kỳ (chất lượng bài thi gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	50%

*Học phần sử dụng phần mềm turnitin để đánh giá tính liên chính trong học thuật.

8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần/ Buổi học	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	<p>Giới thiệu: Tổng quan về phân tích chính sách</p> <p>Phân tích Lợi ích chi phí (CBA)</p> <p>Các loại hình CBA</p> <p>Nhu cầu của CBA</p> <p>Chi phí khi thực hiện CBA</p> <p>Sử dụng CBA để đề xuất chính sách</p> <p>Introduction: How to do policy analysis</p> <p>Individual versus Social Costs and Benefits</p> <p>Types of CBA Analyses and Their Purposes</p> <p>The Demand for CBA</p> <p>The Cost of Doing CBA</p> <p>Using CBA for Decision Making</p> <p>The Basic Steps of CBA: Coquihalla Highway Example</p>	CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	<p>Học ở nhà:</p> <p>Nghiên cứu trước tài liệu môn học</p> <p>Dạy và học trên lớp:</p> <p>Thuyết giảng: 3 tiết</p> <p>Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1 tiết</p>	<p>Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10%</p> <p>Bài tập cá nhân: 20%</p>

2	<p>Đánh giá lợi ích chi phí</p> <p>Đánh giá đầu ra</p> <p>Sự sẵn sàng chi trả (WTP)</p> <p>Đánh giá đầu vào: Chi phí cơ hội</p> <p>Valuing benefits and costs</p> <p>Valuing Outcomes: Willingness to Pay (WTP)</p> <p>Valuing Inputs: Opportunity Costs</p>	<p>CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2</p>	<p>Học ở nhà:</p> <p>Nghiên cứu trước chủ đề tuần 2</p> <p>Dạy và học trên lớp:</p> <p>Thuyết giảng: 3 tiết</p> <p>Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1</p>
3	<p>Tiếp tục chủ đề tuần 2</p> <p>Valuing benefits and costs (Continued)</p> <p>Valuing Benefits and Costs in Efficient Secondary Markets</p> <p>Valuing Benefits and Costs in Distorted Secondary Markets</p> <p>Indirect Effects of Infrastructure Projects</p>	<p>CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2</p>	<p>Học ở nhà:</p> <p>Nghiên cứu trước chủ đề tuần 3</p> <p>Dạy và học trên lớp:</p> <p>Thuyết giảng: 3 tiết</p> <p>Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1</p>
4	<p>Khung lý thuyết gốc của phân tích lợi</p>	<p>CLO1.1,</p>	<p>Học ở</p>

	<p>ích chi phí</p> <p>Khấu trừ:</p> <p>Giới thiệu</p> <p>Cộng gộp và khấu trừ theo thời gian nhiều năm của phương pháp lợi ích chi phí</p> <p>So sánh các dự án với nhiều khung thời gian khác nhau. Đánh giá dưới tác động của lạm phát và lãi xuất thực.</p> <p>Các cách khấu trừ.</p> <p>Conceptual foundations of cost-benefit analysis,</p> <p>Discounting</p> <p>Introduction</p> <p>Compounding and Discounting over Multiple Years Timing of Benefits and Costs</p> <p>Comparing Projects with Different Time Frames Inflation and Real Versus Nominal Dollars</p> <p>Types of discounting</p>	<p>CLO2.1,</p> <p>CLO3.1;</p> <p>CLO3.2</p>	<p>nhà:</p> <p>Nghiên cứu trước chủ đề tuần 4</p> <p>Dạy và học trên lớp:</p> <p>Thuyết giảng: 3 tiết</p> <p>Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1</p>
5	<p>Các tác động dự đoán và tiền tệ</p> <p>Ước tính lợi ích: Hàm cầu thị trường</p> <p>Ước tính kinh tế lượng với nhiều quan sát</p> <p>Predicting and monetizing impacts</p> <p>Estimating benefits: Market demand function</p> <p>Econometric Estimation with Many Observations</p>	<p>CLO1.1,</p> <p>CLO2.1,</p> <p>CLO3.1;</p> <p>CLO3.2</p>	<p>Học ở nhà:</p> <p>Nghiên cứu trước chủ đề tuần 5</p> <p>Dạy và học trên lớp:</p> <p>Thuyết giảng: 3 tiết</p> <p>Thảo luận (thảo luận nhóm và</p>

			thảo luận cả lớp): 1
6	<p>Ước tính lợi ích: Thí nghiệm và thí nghiệm gần đúng; Ước tính lợi ích: Phương pháp thị trường gián tiếp CBA của các thí nghiệm phúc lợi Thí nghiệm phân công ngẫu nhiên trong y tế Phương pháp thị trường tương tự Phương pháp đánh đổi Phương pháp hàng hóa trung gian Estimating benefits: Experiments and quasi experiments; Estimating benefits: Indirect market methods CBAs of Welfare-to-Work Experiments Random Assignment Experiments in Health Market Analogy Method The Trade-off Method Intermediate Good Method Kiểm tra giữa kỳ</p>	CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	<p>Học ở nhà: Nghiên cứu trước chủ đề tuần 6 và hệ thống các tuần trước chuẩn bị cho kiểm tra giữa kỳ Đạy và học trên lớp: Thuyết giảng: 3 tiết Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1</p>
7	<p>Ước tính lợi ích: Định giá ngẫu nhiên Phương tiện thanh toán Các vấn đề khảo sát chung Estimating benefits: Contingent valuation Payment Vehicle Generic Survey Issues</p>	CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	<p>Học ở nhà: Nghiên cứu trước chủ đề tuần 7 Đạy và học trên lớp: Thuyết</p>

			giảng: 3 tiết Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1
8	<p>Ước tính lợi ích: Giá phản ánh từ các nguồn thứ cấp</p> <p>Estimating benefits: Shadow prices from secondary sources</p>	CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	<p>Học ở nhà: Nghiên cứu trước chủ đề tuần 8</p> <p>Dạy và học trên lớp: Thuyết giảng: 3 tiết Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1</p>
9	<p>Rủi ro và không chắc chắn</p> <p>Phân tích giá trị dự kiến</p> <p>Phân tích độ nhạy</p> <p>Giá trị thông tin và tùy chọn gần đúng</p> <p>Giá quyền chọn và giá trị quyền chọn</p> <p>Risk and uncertainty</p> <p>Expected Value Analysis</p> <p>Sensitivity Analysis</p> <p>Information and Quasi-Option Value</p> <p>Option price and option value</p>	CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	<p>Học ở nhà: Nghiên cứu trước chủ đề tuần 9</p> <p>Dạy và học trên lớp: Thuyết giảng: 3</p>

			tiết Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1	
10	Phân tích hiệu quả chi phí Tỷ lệ hiệu quả chi phí và lựa chọn chính sách Chi phí và lợi ích bỏ qua Phân tích chi phí-lợi ích Việc sử dụng bảng xếp hạng Cost-effectiveness analysis Cost-Effectiveness Ratios and Policy Choice Omitted Costs and Benefits Cost-Utility Analysis The Use of League Tables	CLO1.1, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	Học ở nhà: Nghiên cứu trước chủ đề tuần 10 Đạy và học trên lớp: Thuyết giảng: 3 tiết Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp): 1	
11	Tỷ lệ chiết khấu xã hội Giá phản ánh vốn Sử dụng phương pháp tiếp cận tốc độ tăng trưởng tối ưu để chiết khấu Giảm giá giữa các thế hệ Giá trị tồn tại Social discount rate The Shadow Price of Capital Using the Optimal Growth Rate Approach to Discounting Intergenerational Discounting Existence value	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1; CLO3.2	Học ở nhà: Nghiên cứu trước chủ đề tuần 11 và chuẩn bị bài thuyết trình nhóm Đạy và học trên lớp:	Bài tập nhóm, thuyết trình 20%

			Thuyết giảng: 1 tiết Thuyết trình: 3 tiết	
12	Tỷ trọng phân bố Distributional weights Kết luận và thảo luận Conclusion and discussion	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1; CLO3.2	Học ở nhà: Nghiên cứu trước chủ đề tuần 12 và chuẩn bị bài thuyết trình nhóm Đạy và học trên lớp: Thuyết giảng: 1 tiết Thuyết trình: 3 tiết	
	Thi cuối kỳ Final exam	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1; CLO3.2	Học ở lớp: Kiểm tra: 90 phút	Bài kiểm tra trắc nghiệm và tự luận: 50%

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

9.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- Sinh viên có trách nhiệm chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi đến lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên
- Sinh viên vắng quá 20% tổng số buổi học của học phần sẽ bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.
- Sinh viên nộp bài tập cá nhân và bài tập nhóm muộn so với thời gian quy định của giảng viên sẽ nhận điểm 0 của bài tập đó.
- Về trao đổi giữa giảng viên và sinh viên: Khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, phản hồi trực tiếp với giảng viên về nội dung học phần, phương pháp dạy và học, tài liệu giảng dạy và đọc. Giảng viên cũng khuyến khích sinh viên phản hồi về hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Sinh viên có thể giao trao đổi với giảng viên trên lớp, trong giờ hành chính hoặc qua email. Những thông tin phản hồi của sinh viên có giá trị góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của học phần.

9.2. Quy định về hành vi lớp học

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
- Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua trao đổi với giảng viên (trả lời và đặt câu hỏi), thảo luận với sinh viên khác trên lớp, thảo luận nhóm và thuyết trình.
- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.
- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

Hà Nội, ngày tháng năm 20

TRƯỞNG KHOA
TRƯỞNG BAN ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH

HIỆU TRƯỞNG